TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HS-PT
Ngày 20 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết
Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn
Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 562/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Danh Hiếu N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B về hình phạt của bị cáo N.

- *Bị cáo*: **Danh Hiếu N (Út);** giới tính: Nam; sinh năm: 1978; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; trú tại: Ấp Hưng Lợi Tây, xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; nơi ở: 19/21/7 Phước Thắng, Phường 12, thành phố V1, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Đi biển; con ông Danh H (chết) và bà Phạm Thị T (chết); bị cáo là con thứ 10 trong gia đình có 10 anh chị em; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/6/2009, Danh Hiếu N (Út) bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong.

Bị bắt ngày 27/03/2019 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Quốc T, Công ty TNHH HK & Gia Luật - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại Đỗ Thị Phương L:* Anh Trần Văn T4, sinh năm 2000. Địa chỉ: 89/21/7 Phước Thắng, Phường 12, thành phố V1, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Hiếu N và chị Đỗ Thị Phương L có quan hệ tình cảm từ khoảng đầu năm 2020. Sau đó, N và chị L xảy ra mâu thuẫn về tình cảm nên N nảy sinh ý định giết chị L. Khoảng 19 giờ ngày 26/3/2020, N đi bộ đến tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị K mua 01 can nhựa loại 05 lít, hình chữ nhật, rồi đến cây xăng "Đông Hải" trên đường Phước Thắng, Phường 12, thành phố V1, tỉnh B mua 25.000 đồng xăng đựng trong can nhựa. N quay lại nhà địa chỉ 97 Phước Thắng, Phường 12 vào tiệm tạp hóa của chị Trần Thị Ngọc G mua 01 đôi găng tay cao su, 01 con dao (loại dao Thái Lan) và 01 thẻ nạp điện thoại. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N đem can xăng, dao và găng tay đến hẻm 89 Phước Thắng khu vực nhà chị L. Tại đây, thấy một số nhà hàng xóm của chị L chưa ngủ nên N đến ngồi ở ghế đá trước nhà 89/21/19 để chờ. Khoảng 02 giờ sáng ngày 27/3/2020, N dùng dao cắt 01 ống tay áo sơ mi màu trắng (nhặt được ở gần đó) rồi thuộc vào đầu 01 thanh kẽm (nhặt được gần chổ ghế đá); N nhặt thêm 04 thanh kẽm và 01 sợi dây điện đến buộc vào các cửa ra vào nhà 89/21/5; 89/21/11; 89/21/15; 89/21/17. Sau khi buộc xong N cầm can xăng trèo qua hàng rào, leo lên gác rồi đi cầu thang xuống hành lang phía trước nhà, N dùng dao cắt rèm cửa sổ, cắt nắp can xăng, đổ xăng qua cửa sổ vào phòng chị L và con trai là Trần Văn T4 đang nằm ngủ. N dùng bật lửa đốt cháy miếng vải buộc ở đầu thanh kẽm ném vào phòng chị L làm căn phòng bốc cháy. Sau khi thấy phòng chị L bị cháy N mới bỏ đi. Một lúc sau người dân xung quanh phát hiện đến dập lửa và đưa chị L cháu T4 đi cấp cứu. Đến ngày 28/3/2020, chị L chết do shock nhiễm trùng, nhiễm độc – suy đa cơ quan sau bỏng toàn thân do nhiệt. Cháu T4 bị bỏng toàn thân, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 68%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Danh Hiếu N phạm tội "Giết người";

Áp dụng điểm a, l khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Danh Hiếu N (Út) chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2020;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 48/QĐ-VC3-V1 kháng nghị phúc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020 ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã xét xử đối với Danh Hiếu N (Út) về tội "Giết người" theo hướng: Sửa bản án sơ thẩm áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 để tăng hình phạt lên Tử hình đối với bị cáo Danh Hiếu N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Danh Hiếu N và người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử; tuy nhiên về nguyên nhân phạm tội là do bị cáo bột phát, không kiềm chế được hành vi của mình; hiện tại bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã cố gắng khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã xử.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 để tăng hình phạt lên Tử hình đối với bị cáo Danh Hiếu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Danh Hiếu N (Út) khai nhận, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện: Do có mâu thuẫn tình cảm với bị hại Đỗ Thị Phương L. Khoảng 19 giờ ngày 26/3/2020, bị cáo N đã mua 25.000 đồng xăng đựng trong can nhựa (loại 05 lít). Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 27/3/2020 bị cáo mang dao (loại dao Thái Lan), găng tay cao su, can xăng đến nhà bị hại tại số 89/21/7 Phước Thắng, Phường 12, thành phố V1. Tại đây, bị cáo dùng 03 thanh kẽm nhặt được và 01 sợi dây điện buộc vào cửa ra vào 04 nhà gần nhà bị hại. Sau đó bị cáo trèo rào vào nhà rồi đến căn phòng bị hại L và con trai là Trần Văn T4 đang ngủ; bị cáo đổ xăng từ cửa sổ vào phòng rồi bật lửa đốt. Hậu quả: Bị hại L chết do bỏng nặng, cháu T4 bị bỏng tỷ lệ thương tích 68%.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B tuyên bố: Bị cáo Danh Hiếu N (Út) phạm tội "giết người" theo khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, thấy rằng: Tội phạm bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng (có mức hình phạt cao nhất là Tử hình); bị cáo N thực hiện tội phạm có sự chuẩn bị tính toán từ trước; khi thực hiện việc đổ xăng đốt nhà bị hại bị cáo đã dùng dây kẽm, dây điện buộc các cửa ra vào 04 nhà lân cận với nhà bị hại; điều này cho thấy bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, không cho việc cứu chữa bị hại, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, cấp sơ thẩm chưa áp dụng là thiếu sót.

Xét về nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo: Chỉ vì mâu thuẫn tình cảm với bị hại mà bị cáo đã dùng xăng đốt có khả năng làm chết nhiều người; hậu quả là bị hại Đỗ Thị Phương L chết vì bỏng, cháu T4 không chết, chỉ bị bỏng tỷ lệ thương tích 68% là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo biết rõ trong nhà có nhiều người, biết rõ bị hại và con trai đang ngủ nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi dùng xăng đốt nhà, hành vi này thể hiện tính chất côn đồ, sự lạnh lùng, tàn nhẫn và mất hết nhân tính của bị cáo; cho thấy ý thức coi thường tính mạng người khác và xem thường pháp luật. Cấp sơ thẩm không truy tố, xét xử thêm tình tiết định khung quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót.

[3] Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo Danh Hiếu N là cực kỳ nguy hiểm cho xã hội, tước đoạt tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật; hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là quá lớn, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại không gì có thể bù đắp được; bị cáo phạm tội với 03 tình tiết định khung tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân xấu: Bị xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng không biết cải sửa nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Án sơ thẩm chỉ phạt tù Chung thân là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét thấy bị cáo Danh Hiếu N không còn khả năng cải tạo giáo dục nên cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất, loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như nội dung kháng nghị và quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020 ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã xét xử đối với Danh Hiếu N (Út) về hình phạt.

Căn cứ vào điểm a, l, n khoản 1 Điều 123; Điều 40; Điều 47; điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

2. Tuyên bố: Bị cáo Danh Hiếu N (Út) phạm tội *"Giết người"*;

3. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo **Danh Hiếu N (Út)** Tử hình về tội *"Giết người"*.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Danh Hiếu N để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2021) bị cáo Danh Hiếu N có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước, Nước Cộng hoà xã hội chủ N Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Danh Hiếu N (Út) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh B;
- Công an tỉnh B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh B tống đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND Phường 12, thành phố V1, tỉnh B (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-17).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chung Văn Kết